

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Giáo dục so sánh (Comparative Education)

- Mã số học phần: SPQ601
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn Tâm lý Giáo dục, Khoa Sư phạm

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

Trình bày được khái niệm, mục đích, nhiệm vụ và đối tượng của Giáo dục so sánh; biết được nguyên tắc, cách tiếp cận nghiên cứu và kỹ thuật so sánh giáo dục.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Thực hiện được những so sánh trong giáo dục
- 4.2.2. Thể hiện kỹ năng giao tiếp, hợp tác, lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề.

4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Thể hiện tính khách quan, không thành kiến, không thiên vị trong quá trình so sánh giáo dục; Trân trọng, bảo tồn và phát huy những giá trị, tinh hoa của nền giáo dục ở địa phương/nước mình và địa phương/nước khác.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Học phần này cung cấp cho học viên khái quát chung về giáo dục so sánh bao gồm: khái niệm, mục đích, nhiệm vụ và đối tượng của Giáo dục so sánh; biết được nguyên tắc, cách tiếp cận nghiên cứu và kỹ thuật so sánh giáo dục.

- Học phần này đáp ứng chuẩn đầu ra khối kiến thức cơ sở ngành trong khối kiến thức (6.1), kỹ năng cứng và kỹ năng mềm trong khối kỹ năng (6.2) và thái độ (6.3) trong CTĐT ngành Quản lý giáo dục.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Khái quát chung về Giáo dục so sánh	10	4.1; 4.2;4.3
1.1	Các khái niệm cơ bản		
1.2.	Mục đích của Giáo dục so sánh		
1.3.	Nhiệm vụ của Giáo dục so sánh		
1.4.	Đối tượng của Giáo dục so sánh		
1.5.	Ý nghĩa của Giáo dục so sánh		

Chương 2.	Nguyên tắc và phương pháp thực hiện Giáo dục so sánh	10	4.1;4.2; 4.3
2.1.	Nguyên tắc thực hiện Giáo dục so sánh		
2.2.	Phương pháp thực hiện Giáo dục so sánh		

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
	Thực hiện các so sánh trong giáo dục	20	4.1; 4.2;4.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết giảng, thảo luận, nêu vấn đề;
- Hướng dẫn tìm kiếm thông tin, quan sát thực tiễn;
- Thực hành,...

8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.1; 4.2; 4.3
4	Điểm thực hành	- Báo cáo sản phẩm thực hành - Tham gia 100% số giờ	40%	4.1; 4.2; 4.3
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50%	4.1; 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Võ Văn Lộc, Nguyễn Tiến Đạt (2019). <i>Giáo dục so sánh</i> , NXB ĐHSP TP. HCM	
[2] Nguyễn Tiến Đạt. (2004). <i>Giáo dục so sánh</i> , NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004	
[3] Nguyễn Tiến Đạt. (2006). <i>Kinh nghiệm và thành tựu phát triển giáo dục và đào tạo trên thế giới</i> , T1&2, NXB Giáo dục, 2006	
[4] Đào Duy Oánh. (2004). <i>Sơ lược lịch sử giáo dục</i> , NXB Đại học quốc gia TP.HCM, 2004.	

11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1-15	Chương 1. Khái quát chung về Giáo dục so sánh 1.1 Các khái niệm cơ bản 1.2. Mục đích của Giáo dục so sánh 1.3. Nhiệm vụ của Giáo dục so sánh 1.4. Đối tượng của Giáo dục so sánh 1.5. Ý nghĩa của Giáo dục so sánh	20	0	- Nghiên cứu trước tài liệu [1],[2],[3], [4]: Khái quát hóa nội dung Chương 1 - Ôn lại nội dung đã học từ Chương 1
	Chương 2. Nguyên tắc và phương pháp thực hiện Giáo dục so sánh 2.1. Nguyên tắc thực hiện Giáo dục so sánh 2.2. Phương pháp thực hiện Giáo dục so sánh	20	0	- Nghiên cứu trước tài liệu [1],[2],[3], [4]: Khái quát hóa nội dung Chương 2 - Ôn lại nội dung đã học từ Chương 2
	Thực hành: Thực hiện các so sánh trong giáo dục		20	- Làm việc nhóm (theo danh sách phân nhóm): Làm bài tập thực hành, viết báo cáo và trình bày báo cáo theo nhóm.

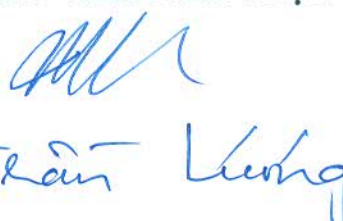
Cần Thơ, ngày 05 tháng 02 năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Nở



Trần Lương